

**PHỤ LỤC**  
**DANH SÁCH THAY ĐỔI THÔNG TIN NGƯỜI HÀNH NGHỀ**  
 (Kèm theo Báo cáo số: 126 /BC-TYT ngày 7 tháng 9 năm 2026  
 của Trạm Y tế phường Thanh Khê)

**TRẠM Y TẾ PHƯỜNG THANH KHÊ THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN  
 PHƯỜNG THANH KHÊ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế phường Thanh Khê
2. Địa chỉ:
  - Trạm Y tế Thanh Khê: 03 Nguyễn Nghiêm, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
  - Điểm Y tế Thanh Khê Đông: 868 Trần Cao Vân, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
  - Điểm Y tế Xuân Hà: 434 Trần Cao Vân, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
  - Điểm Y tế Thạc Gián: 433 Lê Duẩn, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
  - Điểm Y tế Thanh Khê Tây: 33 Mẹ Nhu, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
  - Điểm Y tế Chính Gián: 104 Lê Độ, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật.
4. Danh sách thay đổi thông tin người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| ST<br>T | Họ và tên        | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/ Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành<br>nghề                  | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                              | Vị trí<br>chuyên<br>môn                                                                                | Thời<br>gian<br>đăng ký<br>hành<br>nghề tại<br>cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác<br>(nếu có) | Ghi chú                                                                                      |
|---------|------------------|------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1       | Đoàn Thị<br>Tĩnh | 005283/ĐN<br>A-CCHN                                        | Khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh đa<br>khoa | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Phó Giám<br>đốc phụ<br>trách, Bác<br>sĩ, người<br>chịu trách<br>nhiệm<br>chuyên môn<br>kỹ thuật<br>TYT | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm Y tế<br>Chính<br>Gián sang<br>TYT<br>phường<br>Thanh |

| ST<br>T | Họ và tên               | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/ Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành<br>nghề                          | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                              | Vị trí<br>chuyên<br>môn                              | Thời<br>gian<br>đăng ký<br>hành<br>nghề tại<br>cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác<br>(nếu có) | Ghi chú                                                                                                                        |
|---------|-------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3       | Thủy                    |                                                            |                                                  |                                                                                                                                     | phường<br>Thanh Khê                                  |                                                                                                           | Khê kể từ<br>ngày<br>27/7/2026                                                                                                 |
| 2       | Trần Thị<br>Chinh       | 0005268/Đ<br>NA-CCHN                                       | Y sỹ<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh đa<br>khoa | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Phó Giám<br>đốc, Y sỹ,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê | Không                                                                                                     |                                                                                                                                |
| 3       | Kiều Thị<br>Thúy        | 0005241/Đ<br>NA-CCHN                                       | Hộ sinh                                          | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Hộ sinh,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê               | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm Y tế<br>Chính<br>Gián sang<br>TYT<br>phường<br>Thanh<br>Khê kể từ<br>ngày<br>27/7/2026 |
| 4       | Lý Thị<br>Thủy<br>Chung | 000365/QN<br>A-GPHN                                        | Y học dự<br>phòng                                | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Bác sĩ<br>YHDP,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê        | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm Y tế<br>Chính<br>Gián sang<br>TYT<br>phường<br>Thanh<br>Khê kể từ<br>ngày<br>27/7/2026 |
| 5       | Đặng Thị<br>Hải Yến     | 0005270/Đ<br>NA-CCHN                                       | Y sỹ<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh đa<br>khoa | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Y sỹ, TYT<br>phường<br>Thanh Khê                     | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm Y tế<br>Chính<br>Gián sang<br>TYT                                                      |

| ST<br>T | Họ và tên                   | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/ Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành<br>nghề                          | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                              | Vị trí<br>chuyên<br>môn                                 | Thời<br>gian<br>đăng ký<br>hành<br>nghề tại<br>cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác<br>(nếu có) | Ghi chú                                                                                                                            |
|---------|-----------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                             |                                                            |                                                  | phân công)                                                                                                                          |                                                         |                                                                                                           | phường<br>Thanh<br>Khê kể từ<br>ngày<br>27/7/2026                                                                                  |
| 6       | Nguyễn Thị<br>Hong<br>Nhung | 0005211/Đ<br>NA-CCHN                                       | Hộ sinh                                          | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Hộ sinh,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê                  | Không                                                                                                     |                                                                                                                                    |
| 7       | Võ Đặng Ti<br>Na            | 0005294/Đ<br>NA-CCHN                                       | Y sĩ<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh đa<br>khoa | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Y sĩ, TYT<br>phường<br>Thanh Khê                        | Không                                                                                                     |                                                                                                                                    |
| 8       | Đặng Thị<br>Mai             | 000246/ĐN<br>A-GPHN                                        | Y học dự<br>phòng                                | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Bác sĩ Y<br>học dự<br>phòng, TYT<br>phường<br>Thanh Khê | Không                                                                                                     |                                                                                                                                    |
| 9       | Lê Thị Mỹ<br>Hạnh           | 0005285/Đ<br>NA-CCHN                                       | Hộ sinh                                          | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Hộ sinh,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê                  | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm Y tế<br>Thanh<br>Khê Đông<br>sang TYT<br>phường<br>Thanh<br>Khê kể từ<br>ngày<br>27/7/2026 |

| ST<br>T | Họ và tên                   | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/ Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành<br>nghề                  | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                              | Vị trí<br>chuyên<br>môn                                 | Thời<br>gian<br>đăng ký<br>hành<br>nghề tại<br>cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác<br>(nếu có) | Ghi chú                                                                                                                              |
|---------|-----------------------------|------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10      | Lê Thị<br>Thanh Trà         | 000243/ĐN<br>A-GPHN                                        | Y học dự<br>phòng                        | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Bác sĩ Y<br>học dự<br>phòng, TYT<br>phường<br>Thanh Khê | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm Y tế<br>Thanh<br>Khê Đổng<br>sang TYT<br>phường<br>Thanh<br>Khê kể từ<br>ngày<br>27/7/2026   |
| 11      | Nguyễn Thị<br>Kim<br>Phượng | 0005198/Đ<br>NA-CCHN                                       | Khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh đa<br>khoa | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Y sĩ, TYT<br>phường<br>Thanh Khê                        | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm trạm<br>Thanh<br>Khê 3 (cũ)<br>sang TYT<br>phường<br>Thanh<br>Khê kể từ<br>ngày<br>27/7/2026 |
| 12      | Nguyễn Thị<br>Hoài          | 0005291/Đ<br>NA-CCHN                                       | Điều<br>dưỡng                            | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Điều<br>dưỡng,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê            | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm trạm<br>Thanh<br>Khê 3 (cũ)<br>sang TYT<br>phường<br>Thanh<br>Khê kể từ<br>ngày<br>27/7/2026 |

| ST<br>T | Họ và tên          | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/ Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành<br>nghề                  | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                              | Vị trí<br>chuyên<br>môn                      | Thời<br>gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại<br>cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác<br>(nếu có) | Ghi chú                                                                                                                              |
|---------|--------------------|------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 13      | Võ Thị Kim<br>Liên | 0005632/Đ<br>NA-CCHN                                       | Hộ sinh                                  | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Hộ sinh,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê       | Không                                                                                                  | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm Y tế<br>Xuân Hà<br>sang TYT<br>phường<br>Thanh<br>Khê kể từ<br>ngày<br>27/7/2026             |
| 14      | Ngô Thị Lệ<br>Hằng | 0005195/Đ<br>NA-CCHN                                       | Hộ sinh                                  | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Hộ sinh,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê       | Không                                                                                                  | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm trạm<br>Thanh<br>Khê 5 (cũ)<br>sang TYT<br>phường<br>Thanh<br>Khê kể từ<br>ngày<br>27/7/2026 |
| 15      | Trần Thị<br>Tĩnh   | 0005249/Đ<br>NA-CCHN                                       | Khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh đa<br>khoa | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Y sĩ, TYT<br>phường<br>Thanh Khê             | Không                                                                                                  | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm trạm<br>Thanh<br>Khê 5<br>sang TYT<br>phường<br>Thanh<br>Khê kể từ<br>ngày<br>27/7/2026      |
| 16      | Lê Thị Ái<br>Liên  | 0005802/Đ<br>NA-CCHN                                       | Điều<br>dưỡng                            | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo               | Điều<br>dưỡng,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê | Không                                                                                                  | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm trạm<br>Thanh<br>Khê 5<br>sang TYT                                                           |

| ST<br>T | Họ và tên            | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/ Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành<br>nghề | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                              | Vị trí<br>chuyên<br>môn                                 | Thời<br>gian<br>đăng ký<br>hành<br>nghề tại<br>cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác<br>(nếu có) | Ghi chú                                                                                                                         |
|---------|----------------------|------------------------------------------------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                      |                                                            |                         | phân công)                                                                                                                          |                                                         |                                                                                                           | phường<br>Thanh<br>Khê kể từ<br>ngày<br>27/7/2026                                                                               |
| 17      | Trần Minh<br>Thư     | 000244/ĐN<br>A-GPHN                                        | Y học dự<br>phòng       | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Bác sĩ Y<br>học dự<br>phòng, TYT<br>phường<br>Thanh Khê | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm trạm<br>Thanh<br>Khê 5<br>sang TYT<br>phường<br>Thanh<br>Khê kể từ<br>ngày<br>27/7/2026 |
| 18      | Phan Thị<br>Mười     | 0005260/Đ<br>NA-CCHN                                       | Hộ sinh                 | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Hộ sinh,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê                  | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm Y tế<br>Thạc Gián<br>sang TYT<br>phường<br>Thanh<br>Khê kể từ<br>ngày<br>27/7/2026      |
| 19      | Trần Lê<br>Phúc Bình | 008580/ĐN<br>A-CCHN                                        | Y sĩ                    | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Y sĩ, TYT<br>phường<br>Thanh Khê                        | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm Y tế<br>Thạc Gián<br>sang TYT<br>phường<br>Thanh<br>Khê kể từ<br>ngày<br>27/7/2026      |

| ST<br>T | Họ và tên           | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/ Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành<br>nghề                                                                                           | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                              | Vị trí<br>chuyên<br>môn                      | Thời<br>gian<br>đăng ký<br>hành<br>nghề tại<br>cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác<br>(nếu có) | Ghi chú                                                                                                                           |
|---------|---------------------|------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 20      | Trần Văn<br>Hùng    | 008810/ĐN<br>A-CCHN                                        | Tham gia<br>sơ cứu<br>ban đầu,<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>thông<br>thường<br>theo<br>phạm vi<br>của y sỹ | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Y sỹ, TYT<br>phường<br>Thanh Khê             | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm Y tế<br>Thanh<br>Khê Táy<br>sang TYT<br>phường<br>Thanh<br>Khê kể từ<br>ngày<br>27/7/2026 |
| 21      | Phạm Thị<br>Mỹ Linh | 0005549/Đ<br>NA-CCHN                                       | Hộ sinh                                                                                                           | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Hộ sinh,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê       | Không                                                                                                     |                                                                                                                                   |
| 22      | Phan Thị Ái<br>Sinh | 0005265/Đ<br>NA-CCHN                                       | Hộ sinh                                                                                                           | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Hộ sinh,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê       | Không                                                                                                     |                                                                                                                                   |
| 23      | Trần Việt<br>Hà     | 003370/ĐN<br>A-CCHN                                        | Thực<br>hiện kỹ<br>thuật<br>chuyên<br>môn về<br>xét<br>nghiệm                                                     | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Kỹ thuật<br>viên, TYT<br>phường<br>Thanh Khê | Không                                                                                                     |                                                                                                                                   |
| 24      | Đỗ Tịnh<br>Nhị      | 0005896/Đ<br>NA-CCHN                                       | Điều<br>dưỡng                                                                                                     | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh                                 | Điều<br>dưỡng,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê | Không                                                                                                     |                                                                                                                                   |

| ST<br>T | Họ và tên                | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/ Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành<br>nghề                                                                                                                        | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                              | Vị trí<br>chuyên<br>môn                       | Thời<br>gian<br>đăng ký<br>hành<br>nghề tại<br>cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác<br>(nếu có) | Ghi chú |
|---------|--------------------------|------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|         |                          |                                                            |                                                                                                                                                | ngoài giờ theo<br>phân công)                                                                                                        |                                               |                                                                                                           |         |
| 25      | Tôn Nữ Nhi<br>Hoàng      | 009236/ĐN<br>A-CCHN                                        | Khám,<br>phát hiện<br>và xử trí<br>các bệnh<br>thông<br>thường;<br>xử trí<br>ban đầu<br>một số<br>trường<br>hợp cấp<br>cứu tại<br>cộng<br>đồng | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Bác sĩ<br>YHDP,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê | Không                                                                                                     |         |
| 26      | Trần Anh<br>Khoa         | 008681/ĐN<br>A-CCHN                                        | Tham gia<br>sơ cứu<br>ban đầu,<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>thông<br>thường<br>theo<br>phạm vi<br>của Y sĩ                              | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Y sĩ, TYT<br>phường<br>Thanh Khê              | Không                                                                                                     |         |
| 27      | Mạc Hồ<br>Anh Tuấn       | 005646/QN<br>A-CCHN                                        | Y sĩ                                                                                                                                           | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Y sĩ, TYT<br>phường<br>Thanh Khê              | Không                                                                                                     |         |
| 28      | Trần Hà<br>Nam<br>Phương | 000172/ĐN<br>A-GPHN                                        | Điều<br>dưỡng                                                                                                                                  | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám                                                    | Điều<br>dưỡng,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê  | Không                                                                                                     |         |

| ST<br>T | Họ và tên                | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/ Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành<br>nghề                                                                                                                                                          | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                              | Vị trí<br>chuyên<br>môn                       | Thời<br>gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại<br>cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác<br>(nếu có) | Ghi chú |
|---------|--------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|         |                          |                                                            |                                                                                                                                                                                  | bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công)                                                                                     |                                               |                                                                                                        |         |
| 29      | Phạm Thị<br>Ngọc Tuyết   | 006000/ĐN<br>A-CCHN                                        | Điều<br>dưỡng                                                                                                                                                                    | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Hộ sinh,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê        | Không                                                                                                  |         |
| 30      | Phạm Thị<br>Kim Anh      | 008453/ĐN<br>A-CCHN                                        | Khám, tư<br>vấn và<br>điều trị<br>dự<br>phòng,<br>phát hiện<br>và xử trí<br>các bệnh<br>thông<br>thường,<br>xử trí<br>ban đầu<br>một số<br>trường<br>hợp cấp<br>cứu cộng<br>đồng | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Bác sĩ<br>YHDP,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê | Không                                                                                                  |         |
| 31      | Nguyễn<br>Hong<br>Khuyên | 009999/ĐN<br>A-CCHN                                        | Khám,<br>phát hiện<br>và xử trí<br>các bệnh<br>thông<br>thường,<br>xử trí<br>ban đầu<br>một số<br>trường<br>hợp cấp<br>cứu cộng<br>đồng                                          | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Bác sĩ<br>YHDP,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê | Không                                                                                                  |         |

| ST<br>T | Họ và tên                | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/ Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành<br>nghề                                                                                                                                                          | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                              | Vị trí<br>chuyên<br>môn                       | Thời<br>gian<br>đăng ký<br>hành<br>nghề tại<br>cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác<br>(nếu có) | Ghi chú |
|---------|--------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|         |                          |                                                            |                                                                                                                                                                                  | bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công)                                                                                     |                                               |                                                                                                           |         |
| 29      | Phạm Thị<br>Ngọc Tuyết   | 006000/ĐN<br>A-CCHN                                        | Điều<br>dưỡng                                                                                                                                                                    | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Hộ sinh,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê        | Không                                                                                                     |         |
| 30      | Phạm Thị<br>Kim Anh      | 008453/ĐN<br>A-CCHN                                        | Khám, tư<br>vấn và<br>điều trị<br>dự<br>phòng,<br>phát hiện<br>và xử trí<br>các bệnh<br>thông<br>thường,<br>xử trí<br>ban đầu<br>một số<br>trường<br>hợp cấp<br>cứu cộng<br>đồng | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Bác sĩ<br>YHDP,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê | Không                                                                                                     |         |
| 31      | Nguyễn<br>Hồng<br>Khuyên | 009999/ĐN<br>A-CCHN                                        | Khám,<br>phát hiện<br>và xử trí<br>các bệnh<br>thông<br>thường,<br>xử trí<br>ban đầu<br>một số<br>trường<br>hợp cấp<br>cứu cộng<br>đồng                                          | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Bác sĩ<br>YHDP,<br>TYT<br>phường<br>Thanh Khê | Không                                                                                                     |         |

1. P. B. A. N.

| ST<br>T | Họ và tên              | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/ Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành<br>nghề                  | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                              | Vị trí<br>chuyên<br>môn                                                                                                                                                             | Thời<br>gian<br>đăng ký<br>hành<br>nghề tại<br>cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác<br>(nếu có) | Ghi chú                                                                                                                           |
|---------|------------------------|------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 32      | Nguyễn<br>Quỳnh Anh    | 007768/QN<br>A-CCHN                                        | Khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh Đa<br>khoa | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Bác sĩ,<br>Khoa Khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh, TYT<br>phường<br>Thanh Khê;<br>Tham gia<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>Lao theo<br>QĐ phân<br>công số 13/<br>QĐ-TYT<br>ngày<br>02/7/2026 | Không                                                                                                     |                                                                                                                                   |
| 33      | Nguyễn Thị<br>Kim Thoa | 0005266/Đ<br>NA-CCHN                                       | Điều<br>dưỡng                            | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Điều<br>dưỡng,<br>điểm Y tế<br>Chính Gián                                                                                                                                           | Không                                                                                                     |                                                                                                                                   |
| 34      | Nguyễn Thị<br>Trang    | 0005244/Đ<br>NA-CCHN                                       | Hộ sinh                                  | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Hộ sinh,<br>điểm Y tế<br>Chính Gián                                                                                                                                                 | Không                                                                                                     |                                                                                                                                   |
| 35      | Nguyễn Thị<br>Gái      | 0005292/Đ<br>NA-CCHN                                       | Hộ sinh                                  | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Hộ sinh,<br>điểm Y tế<br>Chính Gián                                                                                                                                                 | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm trạm<br>Thanh<br>Khê 3 (cũ)<br>sang Điểm<br>Y tế Chính<br>Gián kể từ<br>ngày<br>27/7/2026 |

| ST<br>T | Họ và tên              | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/ Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành<br>nghề                  | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                              | Vị trí<br>chuyên<br>môn                                                                  | Thời<br>gian<br>đăng ký<br>hành<br>nghề tại<br>cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác<br>(nếu có) | Ghi chú                                                                                                                           |
|---------|------------------------|------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 36      | Võ Thị Ái              | 0005238/Đ<br>NA-CCHN                                       | Khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh đa<br>khoa | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Y sĩ, Người<br>chịu trách<br>nhiệm<br>chuyên môn<br>kỹ thuật,<br>điểm Y tế<br>Chính Gián | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm trạm<br>Thanh<br>Khê 3 (cũ)<br>sang Điểm<br>Y tế Chính<br>Gián kể từ<br>ngày<br>27/7/2026 |
| 37      | Lê Thanh<br>Tâm        | 0005205/<br>ĐNA-<br>CCNH                                   | Khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh đa<br>khoa | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Y sĩ, điểm<br>Y tế Chính<br>Gián                                                         | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm trạm<br>Thanh<br>Khê 7 (cũ)<br>sang Điểm<br>Y tế Chính<br>Gián kể từ<br>ngày<br>27/7/2026 |
| 38      | Trương Thị<br>Thu Thủy | 0005263/Đ<br>NA-CCHN                                       | Điều<br>dưỡng                            | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Điều<br>dưỡng,<br>điểm Y tế<br>Thạc Gián                                                 | Không                                                                                                     |                                                                                                                                   |
| 39      | Nguyễn<br>Nhật Linh    | 008025/QN<br>A-CCHN                                        | Y sĩ                                     | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Y sĩ, điểm<br>Y tế Thạc<br>Gián                                                          | Không                                                                                                     |                                                                                                                                   |
| 40      | Ngô Thị<br>Xuân Thu    | 0005277/Đ<br>NA-CCHN                                       | Hộ sinh                                  | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia                                                                    | Hộ Sinh,<br>điểm Y tế<br>Thạc Gián                                                       | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm trạm                                                                                      |

| ST<br>T | Họ và tên                  | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/ Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành<br>nghề                                                                                           | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                              | Vị trí<br>chuyên<br>môn                                                                         | Thời<br>gian<br>đăng ký<br>hành<br>nghề tại<br>cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác<br>(nếu có) | Ghi chú                                                                                                                          |
|---------|----------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                            |                                                            |                                                                                                                   | trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công)                                                                     |                                                                                                 |                                                                                                           | Thanh<br>Khê 7 (cũ)<br>sang Điểm<br>Y tế Thạc<br>Gián kể từ<br>ngày<br>27/7/2026                                                 |
| 41      | Nguyễn<br>Phạm Hạ Ái       | 0005231/Đ<br>NA-CCHN                                       | Điều<br>dưỡng                                                                                                     | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Điều<br>dưỡng,<br>điểm Y tế<br>Thạc Gián                                                        | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm trạm<br>Thanh<br>Khê 7 (cũ)<br>sang Điểm<br>Y tế Thạc<br>Gián kể từ<br>ngày<br>27/7/2026 |
| 42      | Võ Thị Liên<br>Bích        | 006109/QN<br>A-CCHN                                        | Y sĩ                                                                                                              | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Y sĩ, Người<br>chịu trách<br>nhiệm<br>chuyên môn<br>kỹ thuật,<br>điểm Y tế<br>Thạc Gián         | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm trạm<br>Thanh<br>Khê 7 (cũ)<br>sang Điểm<br>Y tế Thạc<br>Gián kể từ<br>ngày<br>27/7/2026 |
| 43      | Trần Đăng<br>Cường<br>Quốc | 008509/ĐN<br>A-CCHN                                        | tham gia<br>sơ cứu<br>ban đầu,<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>thông<br>thường<br>theo<br>phạm vi<br>của y sĩ | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Y sĩ, Người<br>chịu trách<br>nhiệm<br>chuyên môn<br>kỹ thuật,<br>Điểm Y tế<br>Thanh Khê<br>Đông | Không                                                                                                     |                                                                                                                                  |

| ST<br>T | Họ và tên               | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/ Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành<br>nghề  | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                              | Vị trí<br>chuyên<br>môn                          | Thời<br>gian<br>đăng ký<br>hành<br>nghề tại<br>cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác<br>(nếu có) | Ghi chú                                                                                                                               |
|---------|-------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 44      | Trần Thị<br>Bích Ngọc   | 004041/QN<br>A-CCHN                                        | Điều<br>dưỡng đa<br>khoa | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Điều<br>dưỡng,<br>điểm Y tế<br>Thanh Khê<br>Đông | Không                                                                                                     |                                                                                                                                       |
| 45      | Phạm Thị<br>Tuyết Trinh | 000065/ĐN<br>A-GPHN                                        | Y sĩ Đa<br>khoa          | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Y sĩ, điểm<br>Y tế Thanh<br>Khê Đông             | Không                                                                                                     |                                                                                                                                       |
| 46      | Nguyễn Thị<br>An        | 009226/ĐN<br>A-CCHN                                        | Điều<br>dưỡng            | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Điều<br>dưỡng,<br>điểm Y tế<br>Thanh Khê<br>Đông | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>TYT<br>phường<br>Thanh<br>Khê sang<br>Điểm Y tế<br>Thanh<br>Khê Đông<br>kể từ ngày<br>27/7/2026    |
| 47      | Thân Thị<br>Tĩnh        | 0005289/Đ<br>NA-CCHN                                       | Hộ sinh                  | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Hộ sinh,<br>Điểm Y tế<br>Thanh Khê<br>Đông       | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm trạm<br>Thanh<br>Khê 7 (cũ)<br>sang Điểm<br>Y tế Thanh<br>Khê Đông<br>kể từ ngày<br>27/7/2026 |
| 48      | Trần Thị<br>Kim Hương   | 0005256/Đ<br>NA-CCHN                                       | Khám<br>bệnh,<br>chữa    | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6                                                                                    | Y sĩ, điểm<br>Y tế Thanh<br>Khê Tây              | Không                                                                                                     |                                                                                                                                       |

| ST<br>T | Họ và tên          | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/ Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành<br>nghề                                                                                           | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                              | Vị trí<br>chuyên<br>môn                                                                        | Thời<br>gian<br>đăng ký<br>hành<br>nghề tại<br>cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác<br>(nếu có) | Ghi chú |
|---------|--------------------|------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|         |                    |                                                            | bệnh đa<br>khoa                                                                                                   | (Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công)                                                     |                                                                                                |                                                                                                           |         |
| 49      | Trần Thị Hà        | 008508/ĐN<br>A-CCHN                                        | Tham gia<br>sơ cứu<br>ban đầu,<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>thông<br>thường<br>theo<br>phạm vi<br>của y sỹ | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Y sỹ, Người<br>chịu trách<br>nhiệm<br>chuyên môn<br>kỹ thuật,<br>điểm Y tế<br>Thanh Khê<br>Tây | Không                                                                                                     |         |
| 50      | Trần Thị<br>Vân    | 0005245/Đ<br>NA-CCHN                                       | Hộ sinh                                                                                                           | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Hộ sinh,<br>điểm Y tế<br>Thanh Khê<br>Tây                                                      | Không                                                                                                     |         |
| 51      | Lê Thị<br>Thúy Hà  | 0005281/Đ<br>NA-CCHN                                       | Hộ sinh                                                                                                           | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Hộ sinh,<br>điểm Y tế<br>Thanh Khê<br>Tây                                                      | Không                                                                                                     |         |
| 52      | Lê Thị<br>Hong Vân | 0005282/Đ<br>NA-CCHN                                       | Điều<br>dưỡng                                                                                                     | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Điều<br>dưỡng,<br>điểm Y tế<br>Thanh Khê<br>Tây                                                | Không                                                                                                     |         |

| ST<br>T | Họ và tên                | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/ Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành<br>nghề | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                              | Vị trí<br>chuyên<br>môn                                                               | Thời<br>gian<br>đăng ký<br>hành<br>nghề tại<br>cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác<br>(nếu có) | Ghi chú |
|---------|--------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 53      | Nguyễn Thị<br>Ngọc Phụng | 006637/ĐN<br>A-CCHN                                        | Điều<br>dưỡng           | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Điều<br>dưỡng,<br>điểm Y tế<br>Thanh Khê<br>Tây                                       | Không                                                                                                     |         |
| 54      | Trần Thị<br>Yến          | 0005219/Đ<br>NA-CCHN                                       | Hộ sinh                 | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Hộ sinh,<br>điểm Y tế<br>Xuân Hà                                                      | Không                                                                                                     |         |
| 55      | Trần Thị<br>Ngọc Yến     | 004120/QN<br>A-CCHN                                        | Y sĩ đa<br>khoa         | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Y sĩ, Người<br>chịu trách<br>nhiệm<br>chuyên môn<br>kỹ thuật,<br>Điểm Y tế<br>Xuân Hà | Không                                                                                                     |         |
| 56      | Trần Hằng<br>Ní          | 0005288/Đ<br>NA-CCHN                                       | Điều<br>dưỡng           | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Điều<br>dưỡng,<br>điểm Y tế<br>Xuân Hà                                                | Không                                                                                                     |         |

| ST<br>T | Họ và tên                  | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/ Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành<br>nghề                                                                                           | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                              | Vị trí<br>chuyên<br>môn                | Thời<br>gian<br>đăng ký<br>hành<br>nghề tại<br>cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác<br>(nếu có) | Ghi chú                                                                                                                        |
|---------|----------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 57      | Lê Thị Hà                  | 009310/ĐN<br>A-CCHN                                        | Tham gia<br>sơ cứu<br>ban đầu,<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>thông<br>thường<br>theo<br>phạm vi<br>của y sỹ | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Y sỹ, điểm<br>Y tế Xuân<br>Hà          | Không                                                                                                     |                                                                                                                                |
| 58      | Hoàng<br>Nguyễn Mỹ<br>Liên | 0005237/Đ<br>NA-CCHN                                       | Điều<br>dưỡng                                                                                                     | 07h00 - 11h30,<br>13h30 - 17h00,<br>từ T2 đến T6<br>(Có tham gia<br>trực và khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>ngoài giờ theo<br>phân công) | Điều<br>dưỡng,<br>điểm Y tế<br>Xuân Hà | Không                                                                                                     | Chuyển vị<br>trí việc<br>làm từ<br>Điểm trạm<br>Thanh<br>Khê 5 (cũ)<br>sang Điểm<br>Y tế Xuân<br>Hà kể từ<br>ngày<br>27/7/2026 |

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**



**Đoàn Thị Tình**